

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng do GPMB các dự án thuộc Khu Đô thị khoa học và giáo dục Quy Hòa tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, hạng mục: Tổ hợp Trung tâm nghiên cứu, sản xuất và đào tạo chuyên gia công nghệ FPT Software (Đợt 4)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019, Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 và Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về ban hành bảng giá đất các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Bình Định về ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh Bình Định về ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Tờ trình số 112/TTr-HĐBT ngày 24/7/2023 và ý kiến

thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại: Tờ trình số 1130/TTr-STNMT ngày 19/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng do GPMB các dự án thuộc Khu Đô thị khoa học và giáo dục Quy Hòa tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, hạng mục: Tổ hợp Trung tâm nghiên cứu, sản xuất và đào tạo chuyên gia công nghệ FPT Software (Đợt 4) với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB là **4.633.464.509 đồng** (*Bằng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm sáu mươi bốn ngàn, năm trăm lẻ chín đồng*), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ : 4.527.612.264 đồng;
- Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB : 15.000.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB : 90.852.245 đồng.

(*Trong đó, chi phí thẩm định (0,2%) là 9.085.000 đồng, đã bao gồm chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường: 6.360.000 đồng*)

Nguồn vốn: Vốn ứng trước của Nhà đầu tư (Công ty TNHH Phần mềm FPT Quy Nhơn).

(*Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*)

2. Về tái định cư: Giao 01 lô đất ở tại Khu tái định cư mở rộng phía Tây Bắc khu tái định cư Quy Hòa tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn cho 01 hộ gia đình với diện tích là 80,0m². Tiền sử dụng đất hộ gia đình phải nộp là 320.000.000 đồng.

(*Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm*)

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K8, K16.

em

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục 1
BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ DO GPMB
Các dự án thuộc khu Đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn,
hạng mục: Tổ hợp Trung tâm nghiên cứu, sản xuất và đào tạo chuyên gia công nghệ FPT Software
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

Stt	Hộ gia đình, cá nhân	Địa chỉ	Theo hồ sơ đo đạc hiện trạng (năm 2020)				Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)						
			Số thửa	Tờ BĐ	Loại đất	Diện tích thu hồi (m ²)	Bồi thường, hỗ trợ đất	Bồi thường, hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc, mô mã	Bồi thường cây cối	Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm	Hỗ trợ ổn định đời sống	Các khoản thưởng GPMB	Tổng
1	Nguyễn Thành Long	Tổ 6, KV2, P. Ghềnh Ráng	22	6	LUK	1.550,9	252.486.520	21.957.000	151.327.600	688.599.600	0	0	1.114.370.720
2	Trịnh Quang Đông	Tổ 7, KV2, P. Ghềnh Ráng	3	3	NTD	790,1	128.628.280	350.143.352	74.123.400	251.595.284	0	0	804.490.315
3	Trịnh Quang Đông	Tổ 7, KV2, P. Ghềnh Ráng	9	3	CLN	1.959,2	318.957.760	338.914.309	49.827.500	529.945.080	0	5.000.000	1.242.644.649
4	Nguyễn Đình Cán, vợ Nguyễn Thị Vân	Tổ 6, KV2, P. Ghềnh Ráng	64 +65	7	CLN	683,7	111.306.360	42.238.814	33.522.500	0	0	15.500.000	202.567.674
5	Huỳnh Thị Minh Kiều	Tổ 7, KV2, P. Ghềnh Ráng	450 +101	1	CLN	1.587,6	258.461.280	754.030.126	161.047.500	0	0	5.000.000	1.178.538.906
A	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ					6.571,5	1.069.840.200	1.507.283.600	469.848.500	1.470.139.964	0	25.500.000	4.542.612.264
B	Chi phí phục vụ công tác GPMB 2%: (A) x 2%												90.852.245
C	Tổng cộng: (A) + (B)												4.633.464.509



Phụ lục 2

BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ CHO 01 HỘ GIA ĐÌNH BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB

Dự án: GPMB các dự án thuộc khu Đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn,

hạng mục: Tổ hợp Trung tâm nghiên cứu, sản xuất và đào tạo chuyên gia công nghệ FPT Software (Đợt 4)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

Stt	Hộ gia đình	Địa chỉ	Lô đất tái định cư được giao				Giá đất cụ thể theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư (đồng/m ²)	Giá trị tiền sử dụng đất phải nộp (đồng)	Ghi chú
			Lô số	Khu	Đường (lộ giới)	Diện tích (m ²)			
1	Nguyễn Đình Cán, vợ Nguyễn Thị Vân	Tổ 6, KV2, P. Ghềnh Ráng	3d	TDC-01	ĐS1 (12,5m)	80,00	4.000.000	320.000.000	Khu tái định cư mở rộng phía Tây Bắc khu tái định cư Quy Hòa tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn

LM